

BỆNH VIỆN ĐA KHOA NÔNG NGHIỆP



**QUY TRÌNH  
GIÁM SÁT NHIỄM KHUẨN BỆNH VIỆN**

	<b>Người viết</b>	<b>Người kiểm tra</b>	<b>Người phê duyệt</b>
Ký	<i>Đã ký</i>	<i>Đã ký</i>	<i>Đã ký</i>
Họ và Tên	<b>Bs Nguyễn Ngọc Hải</b>	<b>Ths Tống Lê Văn</b>	<b>Ts Hà Hữu Tùng</b>

## BỆNH VIỆN ĐA KHOA NÔNG NGHIỆP

# QUY TRÌNH

## GIÁM SÁT NHIỄM KHUẨN BỆNH VIỆN

	Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và Tên	Bs Nguyễn Ngọc Hải	Ths Tống Lê Văn	Ts Hà Hữu Tùng
Đã Ký	<i>Đã ký</i>	<i>Đã ký</i>	<i>Đã ký</i>

1. Người có liên quan phải học tập và thực hiện đúng các nội dung của quy định này.
2. Nội dung trong quy định này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc bệnh viện.
3. Mỗi đơn vị được phát 01 bản (có đóng dấu kiểm soát). Các đơn vị khi có nhu cầu bổ sung thêm tài liệu, đề nghị liên hệ khoa KSNK.

### I. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất quy trình tổ chức giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện nhằm xác định tỷ lệ nhiễm khuẩn bệnh viện, các yếu tố liên quan và đưa ra biện pháp can thiệp cần thiết.

### II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với các khoa lâm sàng của bệnh viện.

### III. TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- **Bệnh viện Bạch Mai**, <Quy định kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện>, năm 2000.
- **Bộ Y tế**, <Hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám, chữa bệnh>, năm 2009.
- **CDC**, Tiêu chuẩn chẩn đoán nhiễm khuẩn bệnh viện năm 1998.

### IV. THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

#### 4.1 Giải thích thuật ngữ:

- **Nhiễm khuẩn bệnh viện**: là các nhiễm khuẩn xảy ra trong thời gian người bệnh nằm điều trị tại bệnh viện do chăm sóc và điều trị không đảm bảo vô khuẩn, môi trường không đảm bảo vệ sinh và công tác thực hành cách ly không được thực hiện triệt để. Nhiễm khuẩn bệnh viện thường xuất hiện sau 48 giờ nhập viện và không hiện diện cũng như không ở giai đoạn ủ bệnh tại thời điểm nhập viện.






#### 4.2 Từ viết tắt:

- NKBV: Nhiễm khuẩn bệnh viện
- KSNK: Kiểm soát nhiễm khuẩn

## V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

### 5.1. Sơ đồ quy trình giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện

Trách nhiệm thực hiện	Các bước thực hiện	Mô tả/Tài liệu liên quan
Lãnh đạo khoa KSNK		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ tiêu chuẩn kiểm tra công tác KSNK của Bộ Y tế và thông tư 18 hướng dẫn tổ chức, thực hiện công tác kiểm soát nhiễm khuẩn tại các cơ sở khám, chữa bệnh của Bộ Y tế yêu cầu giám sát NKBV và các bệnh truyền nhiễm trong cơ sở y tế.</li> <li>- Căn cứ trách nhiệm, nhiệm vụ giám sát NKBV của khoa KSNK đã được Giám đốc BV giao.</li> <li>- Căn cứ tình hình NKBV tại các khoa lâm sàng</li> </ul>
Khoa KSNK		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập KH giám sát theo biểu mẫu NN.KSNK.01 và dự trù kinh phí theo mẫu - phụ lục 1.</li> <li>- Đối với điều tra cắt ngang NKBV hàng năm: nội dung phiếu giám sát theo mẫu NN.KSNK.02.</li> <li>- Đối giám sát NKBV bổ sung: Xây dựng phiếu giám sát theo yêu cầu giám sát.</li> </ul>
Lãnh đạo khoa KSNK		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kế hoạch và nội dung phiếu giám sát.</li> </ul>
Lãnh đạo BV		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phê duyệt kế hoạch và kinh phí thực hiện</li> </ul>
Bác sỹ và điều dưỡng mạng lưới KSNK		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo cho mạng lưới viên KSNK của các khoa lâm sàng.</li> <li>- Phổ biến kế hoạch thực hiện và cách thức giám sát</li> </ul>
Bác sỹ KSNK và mạng lưới KSNK		<p><b>Đối với điều tra cắt ngang NKBV hàng năm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều dưỡng mạng lưới viên KSNK lập danh sách bệnh nhân đủ tiêu chuẩn nghiên cứu theo mẫu NN.KSNK.03.</li> <li>- Bác sỹ mạng lưới viên KSNK thăm khám, nghiên cứu hồ sơ bệnh án chẩn đoán NKBV theo tiêu chuẩn chẩn đoán NKBV và hoàn thành phiếu giám sát NN.KSNK.02.</li> </ul> <p>Bác sỹ KSNK cùng bác sỹ mạng lưới viên xem xét và chẩn đoán xác định các trường hợp NKBV, kiểm tra phiếu giám sát sau khi bác sỹ mạng lưới viên hoàn thành; tổng kết sơ bộ tình hình NKBV từng khoa theo mẫu NN.KSNK.04.</p>

		<p>- Kiểm soát danh sách bệnh nhân có mặt trong ngày điều tra theo bệnh án, bệnh nhân có mặt và theo sổ ra vào viện.</p> <p><b>Đối với giám sát NKBV bổ sung (điều tra tiên cứu, cắt ngang nhiều đợt, cắt ngang đoạn,...):</b></p> <p>Điều dưỡng mạng lưới viên KSNK lập danh sách bệnh nhân ra, vào viện và xác định bệnh nhân đủ tiêu chuẩn nghiên cứu.</p> <p>Bác sỹ KSNK kiểm soát danh sách bệnh nhân ra/vào viện trong thời gian giám sát dựa trên sổ ra vào viện.</p> <p>Bác sỹ KSNK và bác sỹ mạng lưới viên KSNK theo dõi và chẩn đoán xác định bệnh nhân NKBV.</p> <p>Bác sỹ KSNK kiểm tra thông tin phiếu giám sát sau khi các mạng lưới viên hoàn thành.</p> <p>Bác sỹ KSNK tổng kết, báo cáo kết quả với Ban giám đốc và phản hồi cho các đơn vị liên quan theo mẫu NN.KSNK.05</p>
Bác sỹ và điều dưỡng KSNK	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">       Tổng kết, báo cáo và phản hồi kết quả, đề nghị biện pháp can thiệp     </div> 	<p>- Điều dưỡng KSNK xử lý số liệu bằng các phần mềm thống kê dịch tễ.</p> <p>- Bác sỹ KSNK tổng kết theo mẫu NN.KSNK.05 và đưa ra các khuyến nghị, dự thảo công văn thực hiện các biện pháp can thiệp trình lãnh đạo BV phê duyệt.</p>
Lãnh đạo BV	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">       Phê duyệt     </div> 	<p>Phê duyệt các biện pháp can thiệp cần thiết</p>
Lãnh đạo các khoa lâm sàng	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">       Triển khai thực hiện và báo cáo     </div> 	<p>Lãnh đạo đơn vị lập kế hoạch và phân công NVYT thực hiện các biện pháp can thiệp, báo cáo Ban giám đốc khi hoàn thành.</p>
Bác sỹ và điều dưỡng KSNK	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">       Kiểm tra, giám sát     </div> 	<p>Kiểm tra các biện pháp can thiệp đã được giám đốc phê duyệt.</p> <p>Tổ chức giám sát NKBV sau can thiệp</p>
Bác sỹ và điều dưỡng KSNK	<div style="border: 1px solid black; border-radius: 50%; padding: 10px; text-align: center;">       Tổng kết, báo cáo sau can thiệp     </div>	<p>Tổng kết, báo cáo kết quả cho Ban giám đốc và các đơn vị liên quan.</p>

## **VI. PHỤ LỤC**

- Kế hoạch giám sát tỷ lệ NKBV – NN.KSNK.01
- Phiếu giám sát NKBV – NN.KSNK.02
- Danh sách bệnh nhân đủ tiêu chuẩn giám sát – NN.KSNK.03
- Báo cáo sơ bộ kết quả giám sát NKBV – NN.KSNK.04
- Báo cáo kết quả giám sát NKBV – NN.KSNK.05
- Công văn dự trù kinh phí giám sát NKBV – phụ lục 01

## Kế hoạch giám sát NKBV – NN.KSNK.01

### KẾ HOẠCH GIÁM SÁT NHIỄM KHUẨN BỆNH VIỆN

1. **Thời gian:** từ ngày.../.../.... đến .../...../....

2. **Địa điểm:**.....

3. **Thành phần tham gia:**....

4. **Mục đích:**

5. **Phương pháp giám sát:**

**Vật liệu giám sát:** các mẫu phiếu giám sát

**Đối tượng giám sát:**

**Phương pháp giám sát:**

6. **Kế hoạch thực hiện:**

<b>Thời gian</b>	<b>Công việc</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Địa điểm</b>

**GIÁM ĐỐC PHÊ DUYỆT**

**KHOA KSNK**  
**Trưởng khoa**

**Phiếu giám sát NKBV □ NN.KSNK.02**

**PHIẾU ĐIỀU TRA  
nhiễm khuẩn bệnh viện**

Họ tên ng-ời bệnh:.....  
Tuổi: .....Giới (nam =1, nữ = 2) .....  
Khoa: .....

Ngày nhập viện: ...../...../20.. Ngày nhập khoa: ...../...../20..  
Chẩn đoán lúc vào: .....

1. **Tình trạng nhiễm khuẩn của ng-ời bệnh lúc nhập viện:** Có ( ) Không ( )  
Nếu có, ghi tên loại NK: .....
2. **Nhiễm khuẩn bệnh viện:** Có ( ) Không ( ). Nếu có:

**Loại NKBV**

**Ngày phát hiện**

- ( ) Nhiễm khuẩn đ-ờng hô hấp
- ( ) Nhiễm khuẩn đ-ờng tiết niệu
- ( ) Nhiễm khuẩn vết mổ
- ( ) Nhiễm khuẩn đ-ờng tiêu hóa
- ( ) Nhiễm khuẩn huyết
- ( ) Khác, ghi cụ thể:

3. **Phân lập tác nhân gây NKBV:** Có ( ) Không ( ). Nếu có:

**Tên vi sinh vật phân lập đ-ợc**

**Loại bệnh phẩm**

**4. Can thiệp điều trị - điều d-ỡng**

**4.1 Thủ thuật (BN NKBV: thủ thuật thực hiện trong vòng 7 ngày tr-ớc ngày phát hiện NKBV;**

**BN không NKBV: thủ thuật thực hiện trong vòng 7 ngày tr-ớc ngày điều tra)**

- Đặt catheter tiểu Có ( ) Không ( ) Ngày bắt đầu: ..../..../.... Ngày kết thúc: ..../..../....
- Đặt catheter mạch máu Có ( ) Không ( ) Ngày bắt đầu: ..../..../.... Ngày kết thúc: ..../..../....
- Truyền tĩnh mạch Có ( ) Không ( ) Ngày bắt đầu: ..../..../.... Ngày kết thúc: ..../..../....
- Thở máy Có ( ) Không ( )
- NKQ Có ( ) Không ( ) Ngày bắt đầu: ..../..../.... Ngày kết thúc: ..../..../....
- Mở KQ Có ( ) Không ( ) Ngày bắt đầu: ..../..../.... Ngày kết thúc: ..../..../....
- Nội khí quản Có ( ) Không ( ) Ngày bắt đầu: ..../..../.... Ngày kết thúc: ..../..../....
- Thủ thuật khác Có ( ) Không ( ) Ngày bắt đầu: ..../..../.... Ngày kết thúc: ..../..../....

Nếu “Có”, tên thủ thuật (ghi cụ thể): .....

**4.2 Phẫu thuật:** Có ( ) Không ( ) Nếu có:

- Ngày phẫu thuật: ...../...../200...
- Thời gian phẫu thuật: .....phút; ASA: 1. 2. 3. 4. 5.
- Hình thức phẫu thuật: Cấp cứu ( ) Mổ phiên ( )
- Vị trí phẫu thuật:

- Phân loại vết mổ: Sạch ( ) Sạch nhiễm ( ) Nhiễm ( ) Bẩn ( )
- Kháng sinh dự phòng: Có ( ) Không ( )  
Nếu có, thời điểm dùng: 1. Tr-ớc phẫu thuật 2. Trong phẫu thuật 3. Sau phẫu thuật

**5. Kháng sinh sử dụng:** Có ( ) Không ( ) Nếu có:

**(BN NKBV: Kháng sinh sử dụng trong vòng 7 ngày tr-ớc ngày phát hiện NKBV**

**BN không NKBV: Kháng sinh sử dụng trong vòng 7 ngày tr-ớc ngày điều tra)**

STT	Tên kháng sinh	Đ-ờng dùng	Số ngày sử dụng


**Bác sỹ điều trị**  
(Ký tên)

**Người điều tra**  
(Ký tên)





**Báo cáo sơ bộ kết quả giám sát – NN.KSNK.04**

**BÁO CÁO SƠ BỘ KẾT QUẢ GIÁM SÁT NHIỄM KHUẨN BỆNH VIỆN**

Khoa: .....

Ngày điều tra: ...../...../...

**Nhóm điều tra:**.....

<b>Nội dung</b>	<b>Số lượng</b>
Bệnh nhân có mặt tại khoa vào ngày điều tra	
Bệnh nhân đủ tiêu chuẩn điều tra	
Bệnh nhân NKBV	
<b>Số NKBV</b>	
Nhiễm khuẩn hô hấp	
Nhiễm khuẩn tiết niệu	
Nhiễm khuẩn vết mổ	
Nhiễm khuẩn tiêu hóa	
Nhiễm khuẩn da, mô mềm	
Nhiễm khuẩn khác (ghi rõ)..... .....	

**Lãnh đạo Khoa điều trị**

**Người tổng kết**

## Báo cáo kết quả giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện – NN.KSNK.05

### BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT NHIỄM KHUẨN BỆNH VIỆN

1. Mục đích:
2. Thời gian:
3. Địa điểm:
4. Phương pháp:
5. Kết quả

Tỷ lệ nhiễm khuẩn bệnh viện:

Tỷ lệ nhiễm khuẩn bệnh viện theo loại nhiễm khuẩn

TT	Loại nhiễm khuẩn	Số lượng	%
1.	Nhiễm khuẩn hô hấp		
2.	Nhiễm khuẩn tiết niệu		
3.	Nhiễm khuẩn vết mổ		
4.	Nhiễm khuẩn tiêu hóa		
5.	Nhiễm khuẩn khác		
	<b>Tổng</b>		

Tỷ lệ nhiễm khuẩn bệnh viện theo khối điều trị:

TT	Khối	Số lượng	%
1.	Cấp cứu và hồi sức tích cực		
2.	Nội		
3.	Ngoại		
4.	Sản		
5.	Nhi		
	<b>Tổng</b>		

Tỷ lệ nhiễm khuẩn bệnh viện theo các yếu tố liên quan:

TT	Khối	Số lượng	%
1.	<b>Tuổi TB</b>		
2.	<b>Giới</b> Nam Nữ		
3.	<b>Bệnh kèm theo khi vào viện</b> Nhiễm khuẩn Ung thư .....		
4.	<b>Thủ thuật xâm lấn</b> Có Không		
5.			
	<b>Tổng</b>		

Tỷ lệ sử dụng kháng sinh:

**Công văn dự trù kinh phí giám sát NKBV – phụ lục 1**

**BỆNH VIỆN ĐA KHOA NN**  
**Khoa KSNK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số...../CV-KSNK  
V/v: dự trù kinh phí giám sát  
NKBV

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

**Kính gửi:** - **BAN GIÁM ĐỐC**  
- **PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN**

Căn cứ vào kế hoạch giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện đã được Giám đốc bệnh viện phê duyệt, khoa KSNK kính đề nghị Ban giám đốc và phòng Tài chính kế toán dự trù kinh phí giám sát. Cụ thể như sau:

<b>TT</b>	<b>Nội dung chi</b>	<b>Mức chi</b>	<b>Thành tiền</b>
<b>Tổng</b>			

**Số tiền (Viết bằng chữ):...**

**GIÁM ĐỐC PHÊ DUYỆT**

**TCKT**

**KHOA KSNK**

